

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân
Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 10/5/1987; Nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Hội Thành, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 và bà Đoàn Thị L – Sinh năm 1954; Có vợ là Trần Thị Th – Sinh năm 1991 và 01 con; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và hoãn xuất cảnh đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Hồ Mạnh T, sinh năm 1998; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Hội Th, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Mai Văn H, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn Tân Ninh Ch, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng:*

- Trần Văn T, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn Hội Th, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn Hội Th, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- Nguyễn Việt H, sinh năm 2001; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn Hội Th, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Văn D, sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Nơi cư trú: Thôn Hội Th, xã Xuân hội, Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

“có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn M cùng với anh Mai Văn H trú tại thôn Tân Ninh Ch, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân đến đồng Luồng thuộc thôn Hội Tiên, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để thả lưới bắt cua, cá. Cả hai thả lưới khoảng 30 phút thì bị cáo một mình đi theo hướng về khu vực rừng phi lao gần bờ biển thuộc thôn Hội Thủy, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để tìm địa điểm khác tiếp tục thả lưới, còn anh H ở lại đồng Luồng. Khi bị cáo đi qua chân đê giáp rừng phi lao thuộc thôn Hội Thủy, xã Xuân Hội thì nhìn thấy 03 (ba) chiếc xe máy dựng cạnh nhau nhưng không có người trông coi. Thấy vậy, bị cáo nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản trên xe máy để lấy trộm, bị cáo đi đến chiếc xe máy BKS: 37B1-507.85 của anh Hồ Mạnh T dựng ở giữa rồi dùng tay phải kéo yên xe máy lên còn tay trái luồn vào trong cốp xe lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, 01 (một) chiếc ví da màu nâu của anh T. Sau khi lấy trộm, bị cáo kiểm tra bên trong ví thấy có 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và một số giấy tờ tùy thân khác nên bị cáo lấy 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) cất vào túi áo. Số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, còn ví không còn giá trị và một số giấy tờ khác vứt lại bờ biển. Trong khi vứt ví bị cáo thấy rơi ra 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên anh T nên nhặt lên mang về nhà cất dấu. Chiếc điện thoại thì bị cáo giấu ở một góc cây phi lao và đến trưa ngày 27/5/2021 bị cáo quay lại lấy về sử dụng. Do không biết cách sử dụng nên bị cáo đã cho anh Mai Văn H để sử dụng. Anh H được bị cáo cho chiếc điện thoại nên đã sử dụng một thời gian sau đó thì biết được Công an xã Xuân Hội truy tìm chiếc điện thoại bị mất trộm có đặc điểm giống với điện thoại mà bị cáo cho mình nên đến giao nộp lại cho cơ quan Công an.

* Vật chứng thu giữ gồm:

01(một) chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đen màn hình cảm ứng số, IMEI có số 354829092105638, đã qua sử dụng; chứng minh nhân dân mang tên Hồ Mạnh T

Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hồ Mạnh T chiếc điện thoại và chứng minh nhân dân nói trên.

Còn một số giấy tờ và tài sản khác như: 01 bằng lái xe máy, 02 thẻ ATM đều mang tên Hồ Mạnh T, chiếc ví da cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Chiếc ví da không còn giá trị sử dụng nên anh Tuấn không cung cấp thông tin để yêu cầu định giá.

Tại kết luận giám định số 18/2021/HĐĐGTS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 01(một) chiếc điện thoại Iphone Plus 8 màu đen, số IMEI 354829092105638, đã qua sử dụng tại thời điểm mất trộm. Giá trị: 6. 185.700 đồng (Sáu triệu, một trăm tám mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng). Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn M đã gây

thiệt hại cho bị hại là: 6. 485.700đ (Sáu triệu, bốn trăm tám mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng).

* Trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại chiếc điện thoại, chứng minh nhân dân mang tên Hồ Mạnh T từ cơ quan điều tra và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do bị cáo bồi thường, anh Hồ Mạnh T không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 42/CT-VKSNX, ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại (bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, người làm chứng, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 26/5/2021 tại thôn Hội Tiến, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh bị cáo phát hiện tài sản là 03 chiếc xe máy dựng tại khu vực bìa rừng phi lao gần bờ biển thuộc thôn Hội Thủy, Xuân Hội không có người trông coi đã cố ý thực hiện hành vi (lén lút đối với chủ sở hữu) chiếm đoạt tài sản của anh Hồ Mạnh T bỏ trong cốp xe máy gồm 1 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có 300.000đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt là 6.485.000đồng, nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. HĐXX nhận thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, khi phát hiện tài sản không có chủ sở hữu quản lý bị cáo ngang nhiên thực hiện hành vi phạm tội (trộm tài sản trong cốp xe máy) cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy bị cáo phạm tội lần đầu nhưng để giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung, HĐXX cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình hoàn cảnh khó khăn, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[2.3]. Liên quan đến vụ án: Trong vụ án có anh Mai Văn H là người được bị cáo đi đến nhà cho chiếc điện thoại do trộm được của anh Hồ Mạnh T, nhưng khi bị cáo cho thì bị cáo nói dối nhặt được mà lại không biết dùng nên cho Hồng sử dụng. Vì tin tưởng là cậu mình nên H đã nhận và sử dụng điện thoại mà không biết nguồn gốc chiếc điện thoại trên là do bị cáo trộm cắp mà có. Đến ngày 22/6/2021, khi biết được chiếc điện thoại của anh T bị mất trộm nên H đã đến Công an xã Xuân Hội giao nộp. Vì vậy cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Mai Văn H là phù hợp.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là bằng lái xe và 02 thẻ ATM mang tên Hồ Mạnh T Cơ quan điều tra không tìm thấy, HĐXX không có căn cứ xử lý.

[2.5]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[2.6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án :

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo cho UBND xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Hội, Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương

